

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 65/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 397, Điều 212 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 63/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Đ.T.T.M**, sinh năm 1990. HKTT: Tổ 3 khu 5 phường Q.H, thành phố C.P, Q.N. Chỗ ở hiện tại: Căn hộ 2704, T4 T.C, phường M.K, quận H.B.T, thành phố Hà Nội.

- **Anh V, C.M.Page**, sinh năm 1990. Quốc tịch: P. Nơi thường trú: 11 R.R, 92170 V, P. Chỗ ở hiện tại: Nhà 2E ngõ 32/12 T.N.V, quận T.H, thành phố H.N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Đ.T.T.M và anh V, C.M.Page đăng ký kết hôn tại UBND tỉnh Q.N vào ngày 06/4/2012, vào sổ đăng ký kết hôn ngày 25/4/2012. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/3/2023.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/3/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đ.T.T.M và anh V thống nhất thuận tình ly hôn, chấm dứt quan hệ hôn nhân.

- Về con chung: Chị Đ.T.T.M và anh V C.M.Page có 01 con chung là P.L.M.V sinh ngày 20/01/2012. Chị Đ.T.T.M và anh V C.M.Page thỏa thuận chị Mi trực tiếp nuôi dưỡng cháu M.V cho đến khi tròn 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con chị T.M và anh V tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ghi nhận sự tự nguyện của anh V có trách nhiệm đóng tiền học và các chi phí liên quan cho cháu M.V đến khi tròn 18 tuổi.

Anh V C.M.Page có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Đ.T.T.M và anh V C.M.Page tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Đ.T.T.M và anh V C.M.Page khẳng định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đ.T.T.M tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0001575 ngày 27/3/2023 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- UBND tỉnh Q.N;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phan Quyết Thắng